

MC-DUR SK60

Vữa Epoxy có độ chảy lỏng cao, cường độ cao.

TÍNH NĂNG SẢN PHẨM:

- Độ bám dính tuyệt vời với bê tông.
- Tính chất vật lý cao.
- Dễ dàng chảy dưới áp suất thủy tĩnh.
- Thi công nhanh chóng và dễ dàng.
- Khả năng kháng hóa chất tốt với nhiều loại hóa chất.

LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

- Trám khoảng hở dưới máy móc và thiết bị.
- Giải pháp vữa san lấp kinh tế cho bê tông bị hư hỏng.
- Sửa chữa các cầu cảng, nền đường và móng.
- Sửa chữa các khu vực hạn chế ra vào.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG:

- **Chuẩn bị bề mặt:**
 - Các bề mặt phù hợp để áp dụng là bê tông, bê tông polymer biến tính hoặc thép. Bề mặt phải có độ cường kéo ít nhất là 1.5 N/mm² đối với bê tông khi đo theo một tiêu chuẩn quốc gia được công nhận. Bề mặt phải được làm khô, không được có nước đọng.
 - Bề mặt phải được làm sạch, không có bụi và có kết cấu yếu. Tất cả các dấu vết ô nhiễm như dầu và hóa chất phải được loại bỏ. Bề mặt bằng thép nên được chuẩn bị kỹ bằng cách phun cát để loại bỏ rỉ sét, dầu và mỡ.
- **Chuẩn bị:** Ván khuôn phải được thi công trước khi trộn vữa Epoxy. Ván khuôn phải có bề mặt thật nhẵn để dễ tháo dỡ ván khuôn và để ngăn vữa Epoxy dính vào ván khuôn.
- **Thi công:**
 - **MC-DUR SK60** phải thi công ở nhiệt độ từ 18 đến 38°C. Cần bảo quản vật liệu ở nhiệt độ này tối thiểu 24h trước khi sử dụng.
 - Tất cả các thành phần đều được cân trước để đạt hiệu suất tối ưu và luôn luôn nên trộn hoàn toàn cả bộ. Đổ hết phần B vào Phần A. Trộn bằng máy khoan tốc độ chậm và trộn cho đến khi đồng nhất. Thông thường 1-2 phút. Sau đó thêm Phần C vào và trộn trong 2 - 3 phút.
 - Sau khi hỗn hợp đồng nhất, hỗn hợp được chia thành các phần phù hợp và sau đó được đổ ngay vào các vị trí cần sử dụng, để tạo ra điều kiện áp suất thủy tĩnh và sau đó cho phép hỗn hợp chảy tự do vào diện tích yêu cầu.
 - **MC-DUR SK60** chỉ nên được thi công từ một phía của ván khuôn để ngăn không khí lọt vào. Đảm bảo pha trộn đủ hỗn hợp **MC-DUR SK60** để đổ đầy khuôn và trát hoàn toàn khu vực cần thi công trong 1 lần đổ.
- **Thuộc tính dòng chảy:** Khả năng linh hoạt tuyệt vời với đem lại khả năng chảy tốt.
- **Vệ sinh:** Vệ sinh bằng MC-Thinner EP, sử dụng bàn chải và sử dụng thiết bị an toàn phù hợp.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Đặc tính	Đơn vị	Giá trị	Ghi chú
Cường độ nén (7 ngày)	N/mm ²	> 114	ASTM C579-82
Độ bền uốn (7 ngày)	N/mm ²	> 35	ASTM C880-74
Cường độ kéo (7 ngày)	N/mm ²	> 17	ASTM C307-83
Cường độ bám dính trên bê tông	Mpa	2.83	ASTM D7234-21
Đặc tính dòng chảy	mm	min.160	TCVN 9204:2012
Tỷ trọng	kg/dm ³	~2.18	Hỗn hợp
Thời gian sử dụng sau khi trộn	phút	~30	ở 25°C
Modun đàn hồi	N/mm ²	~18,000	7 ngày

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM:

Đóng gói:	Bộ 19.8kg bao gồm 3 thành phần: - Thành phần A: Nhựa (2.7kg) - Thành phần B: Chất làm cứng (1.1 kg) - Thành phần C: Bột (16kg)
Màu sắc (hỗn hợp)	Xám.
Hạn sử dụng	Thành phẩm A & B: 12 tháng. Thành phần C: 8 tháng.
Lưu trữ	Bảo quản ở nơi khô ráo và thoáng mát trong bao bì còn nguyên chưa mở.
Thải bỏ	Vì lợi ích của môi trường, vui lòng đổ hết tất cả các gói và thải bỏ theo quy định pháp luật.

Lời khuyên an toàn: Vui lòng chú ý đến thông tin an toàn và lời khuyên được cung cấp trên nhãn bao bì và tờ thông tin an toàn.

Lưu ý: Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phát hành **04/2026**. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.